ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TÂY
HATAY PROVINCIAL PEOPLE'S COMMITTEE

QUYẾT ĐỊNH
DECISION

BAN HÀNH QUY ĐỊNH VỀ MỘT SỐ CHÍNH SÁCH KHUYẾN KHÍCH ĐẦU TƯ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HÀ TÂY

ISSUING PROVISIONS OF A NUMBER OF POLICIES ON ENCOURAGEMENT OF INVESTMENT IN HATAY PROVINCE

Hà Đông, tháng 12 năm 2005
Ha Dong, December 2005

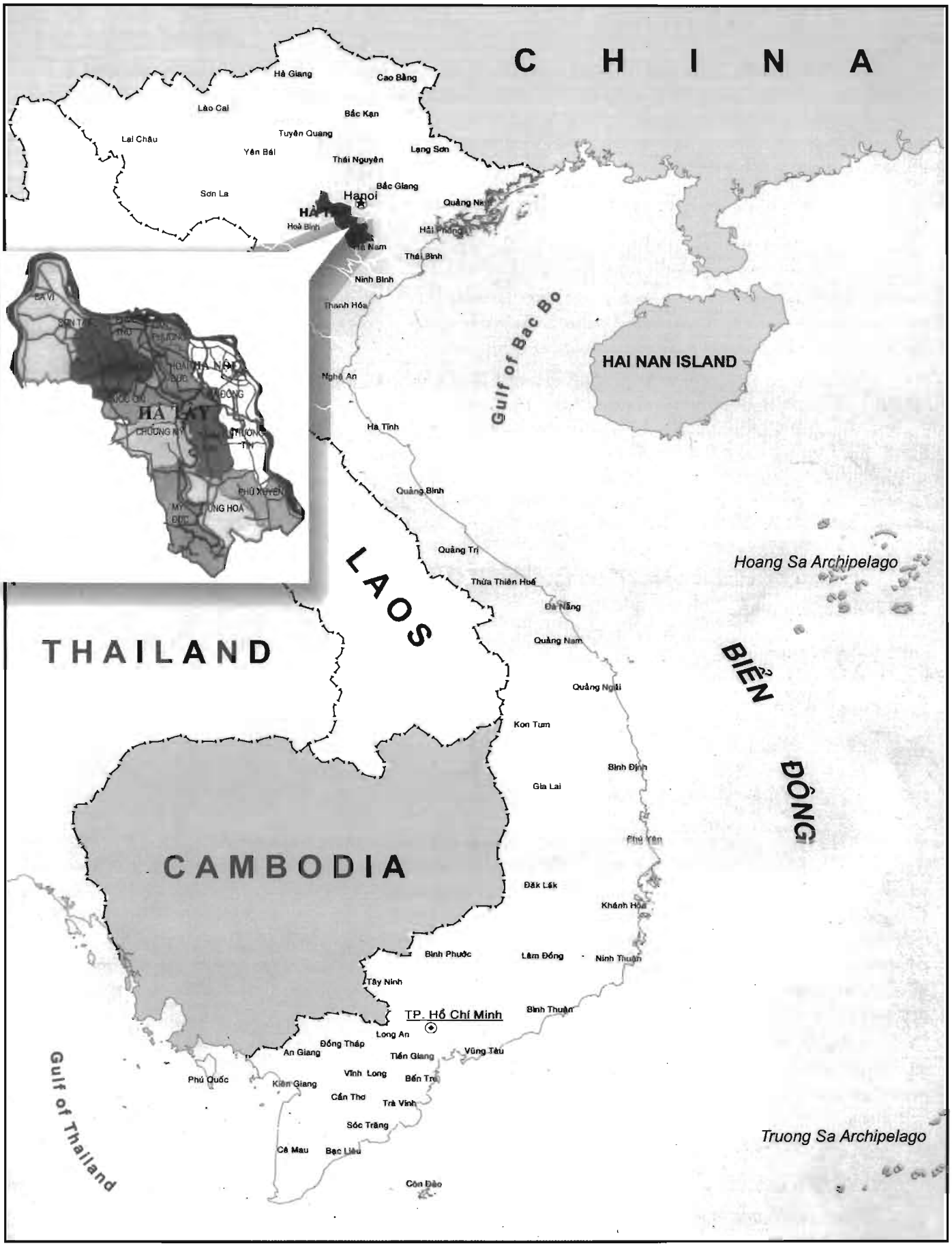
C H I N A
Hà Giang
Cao Bằng
Lào Cai
Bắc Kạn
Tuyên Quang
Lai Châu
Yên Bái
Thái Nguyên
Lạng Sơn
Sơn La
Bắc Giang
Hanoi
Quảng Ninh
Hoà Bình
Hải Phòng
Hà Nam
Thái Bình
Ninh Bình
Thanh Hóa
Gulf of Bac Bo
HAI NAN ISLAND
Nghệ An
Hà Tĩnh
Quảng Bình
Quảng Trị
Hoang Sa Archipelago
Thừa Thiên Huế
Đà Nẵng
Quảng Nam
LAOS
THAILAND
BIỂN ĐÔNG
Quảng Ngãi
Kon Tum
Bình Định
Gia Lai
Phú Yên
CAMBODIA
Đắk Lắk
Khánh Hòa
Bình Phước
Lâm Đồng
Ninh Thuận
Tây Ninh
TP. Hồ Chí Minh
Bình Thuận
Long An
Đồng Tháp
An Giang
Tiền Giang
Vũng Tàu
Vĩnh Long
Bến Tre
Phú Quốc
Kiên Giang
Cần Thơ
Trà Vinh
Sóc Trăng
Truong Sa Archipelago
Cà Mau
Bạc Liêu
Côn Đảo
Gulf of Thailand

UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH HÀ TÂY**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1854 /2005/QĐ-UBND	*Hà Đông, ngày 06 tháng 12 năm 2005*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về một số chính sách khuyến khích đầu tư trên địa bàn tỉnh

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TÂY

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Uỷ ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Khuyến khích đầu tư trong nước (sửa đổi) ngày 20/5/1998;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Đầu tư nước ngoài tại Việt Nam ngày 12/11/1996; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư nước ngoài tại Việt Nam ngày 9/6/2000;

Căn cứ Nghị định số 51/1999/NĐ-CP ngày 8/7/1999 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Khuyến khích đầu tư trong nước và Nghị định số 35/2002/NĐ-CP ngày 29/3/2002 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung Danh mục A, B và C ban hành tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 51/1999/NĐ-CP ngày 8/7/1999 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Khuyến khích đầu tư trong nước;

Căn cứ Nghị định số 24/2000/NĐ-CP ngày 31/7/2000 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Đầu tư nước ngoài tại Việt Nam và Nghị định số 27/2003/NĐ-CP ngày 19/3/2003 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2000/NĐ-CP ngày 31/7/2000 của Chính phủ quy định thi hành Luật Đầu tư nước ngoài tại Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 197/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

HATAY PROVINCIAL PEOPLE'S COMMITTEE	SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM Independence - Freedom - Happiness
Ref. No: 1854/2005/QD-UBND	*Ha Dong, 06th December 2005*

DECISION

Issuing Provisions of a number of Policies on Encouragement of Investment in HaTay province

HATAY PROVINCIAL PEOPLE'S COMMITTEE

Pursuant to the Law on Organization of People's Council and People's Committee dated 26th November 2003;

Pursuant to the Law on Domestic Investment Promotion (amended) dated 20th May 1998;

Pursuant to the Land Law dated 26th November 2003;

Pursuant to the Law on Foreign Investment in Vietnam dated 12th November 1996; and the Amendment and Supplement Law on some Articles of the Law on Foreign Investment in Vietnam dated 9th June 2000;

Pursuant to the Decree No: 51/1999/ND-CP dated 8th July 1999 of the Government providing detailed provisions for implementation of the Law on Domestic Investment Promotion and the Decree No: 35/2002/ND-CP dated 29 March 2002 by the Government amending and supplementing the listings of Groups A, B and C issued at the Appendix of Decree 51/1999/ND-CP dated 8th July 1999 of the Government providing detailed provisions for implementation of the Law on Domestic Investment Promotion;

Pursuant to the Decree No: 24/2000/ND-CP dated 31 July 2000 by the Government providing detailed regulations on the implementation of the Foreign Investment Law in Vietnam and the Decree No: 27/2003/ND-CP dated 19 March 2003 by the Government relating to amending and supplementing some Articles of Decree 24-2000-ND-CP dated 31 July 2000 by the Government providing detailed regulations on the implementation of the Foreign Investment Law in Vietnam;

Pursuant to the Decree No: 197/2004/ND-CP dated 3nd December 2004 of the Government providing stipulations on compensation, subsidy and resettlement when withdrawal of land by the Government;

Căn cứ Nghị định số 36/NĐ-CP ngày 24/4/1997 của Chính phủ về Quy chế khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình liên ngành số 201 LN/KHĐT-TC ngày 25/11/2005.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này "Quy định về một số chính sách khuyến khích đầu tư trên địa bàn tỉnh Hà Tây".

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 15/2005/QĐ-UB ngày 12/01/2005 của UBND tỉnh.

Điều 3. Chánh văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Ban Thường vụ Tỉnh uỷ;
- TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- C/P VP UBND tỉnh;
- Các phòng, tổ NCTH;
- Lưu VT.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TÂY
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC
(đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Đỗ Nghiêm

Pursuant to the Decree No: 36/ND-CP dated 24th April 1997 of the Government on provisions for industrial zone, export and processing zone and hi-tech zone;

Following the proposal by Directors of Departments of Finance; Planning and Investment at the inter-department Submission No: 201 LN/KHDT-TC dated 25th November 2005.

HEREBY DECIDES

Article 1. This Decision is accompanied by "the Provisions of a number of Policies on Encouragement of Investment in HaTay province".

Article 2. This Decision shall come into effect in 10 days from signing date and shall replace the Decision No: 15/2005/QD-UB dated 12th January 2005 of the Provincial People's Committee.

Article 3. The Head of the Office of the Provincial People's Committee, Directors of Provincial Departments and Agencies, the Chairpersons of People's Committees of districts, towns and relevant agencies and institutions are responsible for implementing this Decision./.

Distribution list:
- As Article 3;
- The Standing Committee of the Provincial Party;
- The Standing Committee of the Provincial People's Council;
- The Chairman and Vice-chairpersons of the Provincial People's Committee;
- Head and Deputies of the People's Committee Office;
- Office's divisions;
- Files.

ON BEHALF OF HATAY PROVINCIAL PEOPLE'S COMMITTEE
For the Chairman
Standing Vice-chairman
Nguyen Do Nghiem
(signed and sealed)

UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH HÀ TÂY**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Về một số chính sách khuyến khích đầu tư trên địa bàn tỉnh Hà Tây

(Kèm theo Quyết định số: 1854 /2005 /QĐ-UBND ngày 06 tháng 12 năm 2005 của UBND tỉnh Hà Tây)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Các cơ sở pháp lý

1. Uỷ ban nhân dân tỉnh Hà Tây khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư trong nước và nước ngoài đầu tư trên địa bàn tỉnh Hà Tây theo các quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam.

2. Trên cơ sở các ưu đãi, khuyến khích đầu tư theo quy định của pháp luật hiện hành, Quy định này cụ thể hoá thêm một số chính sách khuyến khích đầu tư của tỉnh Hà Tây đối với các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Đối tượng, phạm vi áp dụng

Dự án đầu tư của các nhà đầu tư thuộc mọi thành phần kinh tế (trong nước, nước ngoài) thực hiện dưới mọi hình thức (đầu tư mới, đầu tư mở rộng, đầu tư chiều sâu hoặc di chuyển đến tỉnh Hà Tây) và các tổ chức, cá nhân trong nước tham gia vào việc vận động, thu hút các dự án đầu tư vào tỉnh Hà Tây đều được hưởng các chính sách khuyến khích đầu tư theo Quy định này.

Chương II

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Công tác bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng và tái định cư

1. UBND tỉnh chỉ đạo UBND các huyện, thị xã nơi có dự án thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng và tái định cư và sau đó bàn

HATAY PROVINCIAL PEOPLE'S COMMITTEE	SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM Independence - Freedom - Happiness

---

PROVISIONS OF

A number of Policies on Encouragement of Investment in HaTay Province

(Issued together with the Decision No: 1854/2005/QD-UB dated 6th December 2005 of the Provincial People's Committee of HaTay)

Chapter I

GENERAL PROVISIONS

Article 1. Legal foundations

1. Hatay Provincial People's Committee encourages and creates favourable conditions for both domestic and foreign investors to invest in HaTay province in accordance with the existing regulations of the Vietnamese Laws.

2. Based on policies on encouragement of investment stipulated by the existing laws and regulations, this Provision detailing a number of policies on encouragement of investment of HaTay province to projects investing in the province.

Article 2. Participated Entities and Scope of Application

Investment projects of all enterprises and business establishments in various economic sectors (domestic and foreign) in all form of investment (newly established investment, expansion and further investment or moving business to HaTay province) and local individuals, organizations take part in promotion and attraction of investment projects into HaTay province shall be entitled to enjoy encouragement policies as stipulated by this Provision.

Chapter II

SPECIFIC PROVISIONS

Article 3. Compensation, subsidy, land clearance and resettlement

1. The Provincial People's Committee shall instruct relevant People's Committees of districts and towns to implement tasks of compensation, subsidy,

giao lại mặt bằng cho các chủ đầu tư triển khai thực hiện dự án theo các quy định hiện hành.

2. Đối với các dự án do Nhà nước thu hồi đất và sau đó cho thuê đất hoặc giao đất có thu tiền sử dụng đất, tiền bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng và tái định cư do Nhà nước chi trả. Trong trường hợp có yêu cầu, tổ chức, cá nhân được giao đất, thuê đất ứng trả trước khoản tiền trên thì sẽ được trừ vào số tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp.

3. Tổ chức, cá nhân nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài đầu tư vào tỉnh Hà Tây trong mọi trường hợp đều không phải trả tiền bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng và tái định cư.

Điều 4. Cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển các Khu, Cụm, Điểm công nghiệp –TTCN làng nghề

1. Đối với các Khu công nghiệp

Ngân sách tỉnh hỗ trợ kinh phí để xây dựng hạ tầng khu tái định cư cho các hộ dân phải di chuyển khi thu hồi đất để xây dựng Khu công nghiệp.

2. Đối với các Cụm công nghiệp, Điểm công nghiệp - TTCN làng nghề

a) Cơ chế, chính sách chung:

- Ưu tiên và khuyến khích các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế làm chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng các Cụm công nghiệp, Điểm công nghiệp – TTCN làng nghề theo quy hoạch trên địa bàn tỉnh; trong một số trường hợp, UBND tỉnh giao Ban quản lý đầu tư phát triển các Cụm, Điểm công nghiệp –TTCN làng nghề làm chủ đầu tư.

- UBND các huyện, thị xã và các chủ đầu tư lập nhu cầu vốn đầu tư cần được hỗ trợ để xây dựng hạ tầng các Cụm, Điểm công nghiệp – TTCN làng nghề theo quy định chung về kế hoạch và phân bổ vốn đầu tư xây dựng cơ bản của tỉnh, trên cơ sở đó, Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp cùng Sở Tài chính cân đối báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định.

land clearance and resettlement to hand over sites to investors in order to carry out the investment projects in accordance with the existing regulations.

2. Regarding the projects requiring withdrawal of land by the Government and to be leased out or assigned with collection of land usage fees, the Government shall pay compensation fees, subsidies for land clearance and resettlement. In case of requirement, individuals and organizations should pay in advance the above mentioned fees and this advance payment shall be deducted into future payables of the land use fees and land rental fees.

3. Foreign organization, individual and overseas Vietnamese investing in HaTay province, in all cases, shall not be obliged to pay compensation, subsidies for land clearance and resettlement.

Article 4. Encouragement policies for development of industrial zone, complex and industrial point for traditional handicraft village

1. For industrial zones

The provincial budget shall be used to subsidize the expenses for construction of infrastructure for the resettlement area for households when withdrawal of land for construction of industrial zone.

2. For industrial complexes, industrial points for traditional handicraft villages

a) General Policies and Mechanism:

- Encouraging and prioritizing enterprises of all economic sectors to be investors to develop and to do business in infrastructure of industrial complexes, industrial points for traditional handicraft villages in accordance with the master plan of the province; in some cases, the Provincial People's Committee may assign the the Management Board of Development and Investment of industrial complexes, industrial points for traditional handicraft villages to act as investor.

- The People's Committee of districts and towns and investors should estimate demand for investment capital required for subsidy to develop industrial complexes, industrial points for traditional handicraft villages in accordance with general provisions for planning and allocation of investment capital for civil construction of the province, based on that, the Department of Planning and Investment shall coordinate with the Department of Finance to calculate and report the Provincial People's Committee to consider and decide.

b) Đối với các Cụm công nghiệp:

- Về chính sách hỗ trợ vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh hỗ trợ toàn bộ lãi suất vốn vay tín dụng cho chủ đầu tư là doanh nghiệp để bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng và tái định cư Cụm công nghiệp trong thời gian xây dựng.

- Về cơ chế xây dựng: Đối với các Cụm công nghiệp tại các huyện có nhiều khó khăn gồm: Ba Vì, Phúc Thọ, Mỹ Đức, Ứng Hoà và Phú Xuyên, được thực hiện như sau:

+ Trường hợp sau khi Quy hoạch chi tiết Cụm công nghiệp được duyệt theo quy định mà chưa có hoặc không có nhà đầu tư xin đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng, nhưng lại có các nhà đầu tư thứ phát xin đầu tư các dự án cụ thể, thì cho phép tiến hành thu hồi đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng và giao đất cho từng dự án của các nhà đầu tư thứ phát để tự san lấp và xây dựng công trình theo dự án và Quy hoạch chi tiết của Cụm công nghiệp đã được phê duyệt.

+ Chi phí xây dựng hạ tầng chung cho toàn bộ Cụm công nghiệp sẽ được thoả thuận với các nhà đầu tư dự án thứ phát theo phương thức phân bổ chi phí thực tế sau khi hoàn thành xây dựng đồng bộ các công trình hạ tầng.

c) Đối với các Điểm công nghiệp - TTCN làng nghề:

- Về chính sách hỗ trợ vốn đầu tư:

+ Đối với các Điểm công nghiệp –TTCN làng nghề do doanh nghiệp làm chủ đầu tư: Ngân sách tỉnh hỗ trợ toàn bộ kinh phí có liên quan đến đo đạc lập bản đồ địa hình, địa chính, lập dự án đầu tư xây dựng các Điểm công nghiệp – TTCN làng nghề; Ngân sách tỉnh hỗ trợ toàn bộ lãi suất vốn vay tín dụng để bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng, tái định cư và xây dựng các công trình hạ tầng trong Điểm công nghiệp – TTCN làng nghề trong thời gian xây dựng.

+ Các hộ sản xuất tại các Điểm công nghiệp – TTCN làng nghề được tạo điều kiện thuận lợi để vay vốn của các tổ chức tín dụng.

- Về cơ chế tạo và sử dụng vốn hỗ trợ xây dựng Điểm công nghiệp – TTCN làng nghề:

b) For Industrial complexes:

- With regard to subsidy for investment capital: The provincial budget shall be used to cover full bank interests for the investor, who is an enterprise, in order to compensate and subsidize the land clearance and resettlement of the industrial complex during construction time.

- With regard to construction mechanism: for industrial complexes built in districts having difficult conditions including BaVi, PhucTho, MyDuc, UngHoa and PhuXuyen, mechanism shall be implemented as follows:

+ In case, the detailed master plan of the industrial complex has been approved but investor to develop and to do business in infrastructure has not been defined or assigned, however, having secondary investors applying for specific projects, shall be allowed to proceed for withdrawal of land, compensation, site clearance and land/site of each project shall be given for the secondary investors to carry out site leveling and construction of the project according to the detailed master plan of the industrial complex as approved.

+ Expenses for development of infrastructure of the industrial complex shall be agreed with the secondary investor by allocating the actual expenses after completion of all infrastructure works.

c) For industrial points for traditional handicraft villages:

- With regard to subsidy for investment capital:

+ For industrial points for traditional handicraft villages invested by the enterprises: The provincial budget shall be used to cover all related expenses of measuring and forming topography, geologic map, preparation of investment project to develop industrial points for traditional handicraft villages; the provincial budget shall be used to subsidize all bank interests for compensation, subsidy, site clearance, resettlement and development of infrastructure works inside the industrial points for traditional handicraft villages during the construction time.

+ Businesses households investing in the industrial points for traditional handicraft villages shall be given favourable conditions to obtain capital loan from credit organizations.

- With regard to mechanism of creating and using subsidized capital for development of industrial points for traditional handicraft villages:

+ Khuyến khích các địa phương tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất để tạo vốn cho đầu tư phát triển, trong đó có vốn hỗ trợ cho xây dựng Điểm công nghiệp - TTCN làng nghề.

+ Hội đồng nhân dân cấp xã có thể xem xét sử dụng tiền thu được điều tiết theo quy định từ nguồn đấu giá quyền sử dụng đất để hỗ trợ xây dựng một số công trình hạ tầng Điểm công nghiệp - TTCN làng nghề phù hợp với Luật Ngân sách Nhà nước.

- Về cơ chế sử dụng đất trong Điểm công nghiệp – TTCN làng nghề:

Cho phép các hộ sản xuất xây dựng nhà điều hành sản xuất và quản lý trên mặt bằng đất được thuê theo nguyên tắc diện tích và quy mô phải phù hợp với tính chất ngành nghề và được xác định trong dự án đầu tư đã được phê duyệt hoặc đăng ký theo quy định. UBND các huyện, thị xã quyết định mức cụ thể diện tích đất để các hộ, các doanh nghiệp sản xuất – kinh doanh trong các Điểm công nghiệp – TTCN làng nghề sử dụng xây dựng nhà điều hành quản lý.

Điều 5. Hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng ngoài hàng rào

1. Ngân sách tỉnh đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật (trừ công trình thuộc chuyên ngành Điện, Bưu điện) đến hàng rào các Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp, Điểm công nghiệp -TTCN.

2. Đối với các dự án sản xuất, chế biến nông sản phải đầu tư các vùng nguyên liệu, ngân sách tỉnh hỗ trợ đầu tư xây dựng toàn bộ đường giao thông chính, công trình thuỷ lợi đầu mối theo dự án được phê duyệt.

Điều 6. Chính sách đất đai

1. Đơn giá thuê đất

- Áp dụng thống nhất chung đơn giá thuê đất với các dự án đầu tư trong nước cũng như nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

- Đơn giá thuê đất được áp dụng theo quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Thời hạn thuê đất

Áp dụng thời hạn thuê đất tối đa đến 50 năm (trong một số trường hợp cần thiết, UBND tỉnh sẽ xin phép Chính phủ cho thuê với thời hạn tới 70 năm

+ Encouraging local authorities to organize auction of land use right in order to raise fund for development investment, which includes fund to support development of industrial points for traditional handicraft villages.

+ The People's Council of commune level may consider using fund allocated from auction of land use right to subsidize construction of some infrastructure works of industrial points for traditional handicraft villages in accordance with the Law on State budget.

- With regard to usage of land in industrial point for traditional handicraft villages:

+ Business households are allowed to build production operating house on the assigned land area with principle that the area and scope of construction should be suitable with the nature as defined in the approved investment projects or to be registered as regulated. People's Committee of districts and towns shall have specific decision on the area for businesses households, enterprises investing in industrial points for traditional handicraft villages, to build management office.

Article 5. Subsidies of fenced infrastructure

1. The provincial budget shall be used to build technical infrastructure (excepting for those belong to Power and Post and Telecommunication sectors) up to the fence of industrial zone, complexes and industrial points for traditional handicraft villages.

2. For projects producing and processing agri-products those requiring material area, the provincial budget shall subsidize the construction of all main transportation roads, and irrigation works in accordance with the approved projects.

Article 6. Land policies

1. Land rental rate

- To apply one-rate mechanism for land rental to both domestic and foreign invested enterprises in the province.

- The land rental rate is applied in accordance with existing regulations of the Government.

2. Land lease duration

To apply the maximum duration for land lease of fifty (50) years (in some necessary cases, the Provincial People's Committee may request the Government to

theo quy định của pháp luật hiện hành) tuỳ theo nhu cầu, đặc điểm và tính chất của dự án đầu tư.

3. Miễn giảm tiền thuê đất

Các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh được miễn, giảm tiền thuê đất theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 7. Hỗ trợ chi phí đào tạo lao động

Các doanh nghiệp sử dụng ổn định từ 50 lao động trở lên được ngân sách tỉnh hỗ trợ chi phí đào tạo với mức 400.000 đồng/01 lao động và áp dụng đối với các lao động có hộ khẩu thường trú tại địa phương và đã được ký kết Hợp đồng lao động theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Hỗ trợ Xúc tiến đầu tư

1. Hàng năm ngân sách tỉnh hỗ trợ một khoản kinh phí để phục vụ công tác xúc tiến đầu tư, bao gồm: tuyên truyền, quảng bá giới thiệu môi trường đầu tư, tổ chức hội thảo, tham gia hội chợ, học tập kinh nghiệm...vv. theo tinh thần Chỉ thị số 13/2005/CT-TTg ngày 08/4/2005 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân trong nước (không áp dụng cho tổ chức, cán bộ, công chức trực tiếp được phân công làm nhiệm vụ xúc tiến đầu tư) vận động thu hút được các dự án đầu tư vào tỉnh Hà Tây và được ngân sách tỉnh hỗ trợ một khoản tiền thưởng và được thanh toán khi dự án bắt đầu đi vào hoạt động sản xuất, kinh doanh với các mức:

- Các dự án đầu tư nước ngoài: 0,03% tổng vốn đầu tư nhưng tối đa không quá 20 triệu đồng cho một dự án.

- Các dự án đầu tư trong nước: 0,15% tổng vốn đầu tư nhưng tối đa không quá 20 triệu đồng cho một dự án.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Trách nhiệm của các cấp, các ngành

1. Các cấp, các ngành có liên quan có trách nhiệm tạo điều kiện cho các dự án đầu tư vào Hà Tây triển khai thuận lợi, xử lý các vấn đề thuộc thẩm quyền đảm bảo chất lượng và đúng thời gian quy định.

set a longer term of seventy (70) years in accordance with existing regulations) subject to need and nature of each project.

3. Land rental discount and exemption

Investment project in the province shall be entitled to discount and exemption of land rental in accordance with the existing regulations of the Government.

Article 7. Subsidy for training of the workforce

Enterprises regularly employ more than 50 labourers shall be assisted from the provincial budget an amount of 400,000 VND/person for the training cost, this subsidy is applicable to workers being the local permanent residents and having labour contract in accordance with the laws.

Article 8. Subsidy for investment promotion

1. Annually, the provincial budget shall provide a fund for investment promotion activities including propaganda and advertisement of investment environment, organizing seminar, attending exhibition, experience study etc. In line with the Instruction No: 13/2005/CT-TTg dated 8th April 2005 of the Prime Minister.

2. Encouraging local organizations, individuals (non applicable to officials and civil servants who are directly assigned for investment promotion works) to promote and attract investment projects to Hatay province shall be rewarded from the provincial budget, this bonus shall be paid when the project starts its official operation with an amount of:

- For foreign investments: 0.03% of the total investment capital but not exceed 20 million VND for one project.

- For domestic investments: 0.15% of the total investment capital but not exceed 20 million VND for one project.

Chapter III

IMPLEMENTATION

Article 9. Responsibilities of relevant governmental bodies

1. All relevant governmental bodies of the province, within their authority, are responsible for supporting projects during implementation and handling issues in order to meet requirements and stipulated timing.

2. Sở Tài chính chủ trì phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban quản lý các Khu công nghiệp tỉnh và Ban quản lý đầu tư phát triển các Cụm, Điểm công nghiệp –TTCN làng nghề tỉnh tổng hợp nhu cầu kinh phí thực hiện các cơ chế, chính sách khuyến khích đầu tư tại Quy định này để đưa vào kế hoạch hàng năm trình UBND tỉnh quyết định.

3. Đẩy mạnh thực hiện Cơ chế "một cửa" trong đó quy định rõ các thủ tục, thời gian xem xét, cơ quan, tổ chức chịu trách nhiệm làm đầu mối giải quyết các yêu cầu, kiến nghị của Nhà Đầu tư.

4. Tổ chức, cá nhân cố tình gây khó khăn, cản trở việc thu hút, khuyến khích đầu tư và triển khai thực hiện các dự án đầu tư hoặc lợi dụng các Quy định về ưu đãi, khuyến khích đầu tư của Nhà nước và của tỉnh để trục lợi, tuỳ theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Điều khoản thi hành

Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu có vướng mắc, phát sinh, các tổ chức, cá nhân liên quan và các nhà đầu tư có văn bản gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, xử lý hoặc sửa đổi, bổ sung quy định cho phù hợp./.

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TÂY
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC
(đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Đỗ Nghiêm

2. It is presided over by the Department of Finance in cooperation with the Department of Planning and Investment, Management Board of Provincial Industrial Zones and the Management Board of Development and Investment of industrial complexes, industrial points and traditional handicraft villages to estimate financial needs to implement mechanisms, policies of investment encouragement at this Provision in order to submit to the Provincial People's Committee for approval of annual plan.

3. To facilitate the "one door" policy that should detailing procedure, timing for consideration, governmental bodies are responsible as contacting point to handle requests and recommendations of the investors.

4. Any organization, individual who subverts or attempts to subvert the investment promotion activities and implementation of the investment projects and or take advantage of the preferential treatments and policies on encouragement of investment provided by the Government and the Province for self-interest, upon to the level of violation, shall be punished according to the laws.

Article 10. Implementation provision

During implementation of this Provision, if meeting with difficulties, related organizations, individuals and investors should send an official correspondence to the Department of Planning and Investment for classifying and reporting the Provincial People's Committee to consider, settle or revise and amend stipulations accordingly./.

THE PEOPLE'S COMMITTEE OF
HATAY PROVINCE

Standing Vice-chairman

Nguyen Do Nghiem

(Signed and sealed)

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TÂY
HA TAY PROVINCIAL PEOPLE'S COMMITTEE

Địa chỉ : Số 2A, đường Phùng Hưng, thị xã Hà Đông, tỉnh Hà Tây
Add: 2A, Phung Hung Street, Ha Dong Town, Ha Tay Province
Tel: 034.824 398 ; 034.517 725 Fax: 034.824984
Website: Hatay.gov.vn E – mail: Ngoaivuhatay@hn.vnn.vn

TRUNG TÂM XÚC TIẾN ĐẦU TƯ
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ TỈNH HÀ TÂY
CENTRE FOR INVESTMENT PROMOTION
HATAY PLANNING AND INVESMENT DEPARTMENT

Địa chỉ: Số 2B, đường Phùng Hưng, thị xã Hà Đông, tỉnh Hà Tây
Add: 2B, Phung Hung Street, Ha Dong Town, Ha Tay Province
Tel: 034.521 819 ; 034.528 015 Fax: 034.524 445
E – mail: Ciphatay@yahoo.com.vn